

Số: 637/KH-VP

Đồng Nai, ngày 28 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2023

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh và kết quả thực hiện chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin năm 2022 tại Văn phòng UBND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2022

Thực hiện đánh giá các mục tiêu Văn phòng UBND tỉnh đạt được năm 2022 theo Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số của bộ, tỉnh, cụ thể:

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Tổng số máy tính (bao gồm: máy tính để bàn, xách tay, máy tính bảng) tại Văn phòng UBND tỉnh: 99 máy. Ngoài ra, Văn phòng UBND tỉnh cũng đã thực hiện cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền có trả phí cho 99 máy tính (đạt tỷ lệ 100%).

- 100% các phòng, ban, trung tâm, công TTĐT có kết nối mạng nội bộ (LAN), kết nối Internet tốc độ cao, đảm bảo việc chia sẻ dữ liệu và khai thác sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và các hệ thống nội bộ.

- Hệ thống máy chủ: được Văn phòng UBND tỉnh triển khai nâng cấp sử dụng công nghệ ảo hóa và đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2016 đối với một số thiết bị cần thiết như: máy chủ, thiết bị tường lửa, bộ chuyển mạch, bộ định tuyến, cơ bản đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Hệ thống họp trực tuyến giữa Chính phủ, các bộ, ngành, trung ương với UBND tỉnh và địa phương: trong năm 2022 đã phục vụ kết nối 160 cuộc họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ, các bộ, ngành, trung ương và địa phương.

- Hệ thống phần mềm họp trực tuyến nội bộ tỉnh: để đáp ứng nhu cầu tổ chức các cuộc họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, từ tháng 5/2021 Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai hệ thống phần mềm họp trực tuyến của tỉnh tại địa chỉ <https://emeeting.dongnai.gov.vn>.

- Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc: Từ tháng 6/2019 Văn phòng UBND tỉnh đã triển khai sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc phiên bản mới do Công ty Viettel Đồng Nai cung cấp thay thế cho hệ thống phần mềm QLVB và điều hành công việc cũ do Trung tâm Tin học – Văn phòng UBND tỉnh phát triển trước đây. Trong năm 2022, Văn phòng UBND tỉnh đã tiếp nhận 83.724 văn bản đến và ban hành 26.963 văn bản đi trên phần mềm. Tỷ lệ gửi nhận văn bản điện tử đạt 100%.

- Sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng (Mạng TSLCD) của cơ quan Đảng, Nhà nước: mạng TSLCD được kết nối sử dụng cho hệ thống họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, trung ương. Ngoài ra còn được kết nối internet để phục vụ mạng nội bộ tại Văn phòng UBND tỉnh.

2. Các hệ thống nền tảng

- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc: thực hiện kết nối với Trục liên thông của tỉnh để gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước, đáp ứng yêu cầu liên thông phản hồi trạng thái của Văn phòng Chính phủ (VPCP) phù hợp với mô hình kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai đã được ban hành.

- Cổng Thông tin điện tử: thực hiện đăng tải các tin tức, bài viết, thông tin chỉ đạo điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác đến người dân và doanh nghiệp. Trong năm 2022, Cổng thông tin điện tử đã đăng tải 7.492 tin tức, bài viết và 770 tin, bài hỗ trợ người khuyết tật.

- Hệ thống họp trực tuyến: Ứng dụng các thiết bị công nghệ và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng do Cục Bưu điện trung ương T78 cung cấp, kết nối và chuyển tiếp nội dung, hình ảnh các cuộc họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, trung ương và địa phương.

3. Phát triển dữ liệu

Văn phòng UBND tỉnh hiện tại không có phát triển các cơ sở dữ liệu dùng chung hay chuyên ngành và sẽ thực hiện tham gia phát triển, cung cấp thông tin, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung khi có chỉ đạo của UBND tỉnh.

4. Các ứng dụng, dịch vụ

4.1. Ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ Văn phòng UBND tỉnh

a) Phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành:

- 100% công chức, viên chức, người lao động khai thác sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc phục vụ cho công việc tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.

- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc được kết nối đến Trục liên thông của tỉnh để thực hiện gửi nhận văn bản điện tử, với kết quả tỷ lệ văn bản gửi nhận điện tử hoàn toàn trên môi trường mạng đạt 100% (trừ văn bản, hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

b) Thông tin báo cáo:

- Sử dụng các hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và UBND tỉnh Đồng Nai triển khai để phục vụ công tác báo cáo theo định kỳ: <https://vpchinhphu.vn>; <https://tdnv.vpcp.vn>; <https://baocao.dongnai.gov.vn>.

- Tính từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 có khoảng 20% công tác báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (trừ văn bản mật).

c) Hợp trực tuyến:

- Từ năm 2021, để thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai phần mềm họp trực tuyến trong nội bộ tỉnh tại địa chỉ: <https://emeeting.dongnai.gov.vn> và tăng cường họp trực tuyến trên môi trường mạng, hạn chế tối đa các cuộc họp trực tiếp.

d) Phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hệ thống Thư điện tử công vụ: 100% công chức, viên chức được cấp tài khoản thư điện tử. Tỷ lệ khai thác, sử dụng thư điện tử công vụ của các công chức, viên chức, người lao động đạt tỷ lệ cao.

- 100% lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh đã ứng dụng chữ ký số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản – điều hành công việc.

- Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng CNTT, phần mềm chuyên ngành trong cơ quan như: phần mềm một cửa điện tử tại Trung tâm Hành chính công, cổng dịch vụ công trực tuyến, tổng đài 1022...

4.2. Ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành nâng cấp và triển khai phần mềm Một cửa điện tử eGov cho các sở, ban ngành tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

5. Nguồn nhân lực

Hiện tại Văn phòng UBND tỉnh có 02 viên chức phụ trách công nghệ thông tin tại cơ quan, trình độ từ cử nhân trở lên góp phần thuận lợi trong việc triển khai các ứng dụng dùng chung của tỉnh, đảm bảo kỹ năng, thao tác thuần thục trong việc khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, hệ thống họp trực tuyến, các phần mềm như Quản lý văn bản và điều hành công việc, Thư điện tử công vụ, Một cửa điện tử và các phần mềm chuyên ngành khác.

6. An toàn thông tin

6.1. Tình hình triển khai bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp

Đến thời điểm hiện tại, Văn phòng UBND tỉnh đang nghiên cứu phương án triển khai bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống máy chủ tại đơn vị theo mô hình “4 lớp”, cụ thể:

+ Lớp 1 - Lực lượng tại chỗ: 02 chuyên viên phụ trách CNTT của Văn phòng UBND tỉnh được giao nhiệm vụ theo dõi, đảm bảo về An toàn thông tin (ATTT) tại cơ quan. Có nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh và lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thực hiện các công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng. Đồng thời phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông xử lý, khắc phục các sự cố khi xảy ra, đảm bảo hệ thống được thông suốt.

+ Lớp 2 - Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp: Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai đang nghiên cứu giải pháp thuê Dịch vụ công nghệ thông tin giám sát, bảo trì, bảo vệ các hệ thống thông tin của Văn phòng với đơn vị cung cấp dịch vụ.

+ Lớp 3 - Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá ATANM: được thực hiện kết hợp giữa hình thức tự thực hiện và thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

+ Lớp 4 - Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia: thực hiện khi có yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông và lãnh đạo UBND tỉnh.

6.2. Tình hình lây nhiễm và xử lý, bóc gỡ mã độc: thực hiện cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền có trả phí Kaspersky cho tất cả các máy tính và máy chủ của Văn phòng. Kịp thời cảnh báo đến các phòng, ban, trung tâm thực hiện rà quét, bóc gỡ mã độc khi bị sự cố.

6.3. Tình hình tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng

- Văn phòng UBND tỉnh ban hành và triển khai Văn bản số 2756/BC-VP ngày 09/12/2022 về việc “Báo Cáo Kết quả thực hiện Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 và Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 tại Văn phòng UBND tỉnh” đến các phòng, ban, trung tâm của Văn phòng biết thực hiện.

- Thực hiện đảm bảo an toàn thông tin cho website Cổng TTĐT phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh;

- Thường xuyên thực hiện các cảnh báo về an toàn thông tin đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động tại Văn phòng UBND tỉnh.

6.4. Tình hình tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng; tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia

Trong năm 2022, do Sở Thông tin và Truyền thông không có tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm về CNTT, ATTT tại các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh nên Văn phòng UBND tỉnh không có cử cán bộ chuyên trách về CNTT

tham gia. Văn phòng UBND tỉnh sẽ cử nhân sự tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về an toàn thông tin, diễn tập ứng cứu sự cố khi có các lớp đào tạo.

7. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Trong năm 2022, Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục duy trì cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền có trả phí cho toàn bộ máy tính tại cơ quan, mua máy tính mới thay thế cho các máy tính cũ không còn đáp ứng được nhu cầu công việc, xây dựng phòng họp trực tuyến dự phòng, di chuyển đường truyền mạng cho Ban Tiếp công dân tỉnh sang trụ sở mới. Toàn bộ kinh phí trên đều được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 01/03/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ tốt công tác quản lý và điều hành của lãnh đạo. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ kết nối hệ thống mạng truyền số liệu tốc độ cao và mạng diện rộng được cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số và xác thực quốc gia theo mô hình thống nhất.

- Xây dựng hệ thống thông tin nhằm tạo môi trường làm việc điện tử giữa các cơ quan nhà nước. Tổ chức vận hành, khai thác tài liệu chính thức trao đổi văn bản hành chính qua mạng. Chia sẻ các thông tin hành chính thiết yếu đến người dân và doanh nghiệp.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm thiểu văn bản giấy và chi phí hoạt động.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở hạ tầng CNTT đồng bộ, đảm bảo nguồn nhân lực CNTT để phát triển chính quyền số, chính quyền điện tử, phối hợp để cung cấp thông tin với sở ban ngành, đơn vị để xây dựng (khi có yêu cầu) cũng như khai thác vận hành tính năng của đô thị thông minh.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 2304/BTTTT-TTH ngày 29/6/2021 về việc thực hiện Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Công văn số 3570/BTTTT-TTH ngày 16/9/2021 về việc Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022; Văn phòng UBND tỉnh đề ra các mục tiêu cụ thể như sau:

1. Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động nội bộ Văn phòng UBND tỉnh

- Ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo điều hành, tiếp nhận, giải quyết công việc chuyên môn và được cập nhật, xử lý qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc trên môi trường mạng (trừ văn bản, hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); tiếp tục đẩy mạnh việc trao đổi văn bản điện tử đạt 100%.

- Trên 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của cơ quan được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Tăng cường các cuộc họp bằng hình thức trực tuyến, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua văn phòng điện tử.

2. Ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông áp dụng công nghệ thông tin trong triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính đảm bảo các mục tiêu về tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính, .. đáp ứng theo kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh năm 2023.

3. Phát triển hạ tầng, nền tảng

- 100% máy tính được cài đặt chương trình diệt virus bản quyền có trả phí và kết nối Internet tốc độ cao.

- Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc đáp ứng đầy đủ các tính năng về lưu trữ điện tử theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Tích hợp phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh với phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc.

- Tiếp tục duy trì hệ thống họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ, các bộ, ngành, trung ương và địa phương.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tối thiểu hệ thống thông tin được xác định cấp độ 2 và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ 2. Riêng việc xác định cấp độ cần hoàn thành triển khai trong năm 2023.

- Các thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- 100% công chức, viên chức, người lao động được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% công chức, viên chức và người lao động của cơ quan (bao gồm cả các đơn vị trực thuộc) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% cán bộ chuyên trách về CNTT của cơ quan được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

- Đảm bảo việc duy trì, nâng cấp, phát triển Giám sát và bảo vệ hệ thống theo mô hình 4 lớp; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; diễn tập, ứng cứu, khắc phục sự cố.

IV. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

- Xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động của Văn phòng UBND tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; phù hợp với tình hình thực tế tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất kiện toàn, bổ sung nhiệm vụ về chỉ đạo phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan.

- Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai bảo đảm kết nối, liên thông, tránh đầu tư trùng lặp.

2. Phát triển hạ tầng số

- Trang bị máy tính, máy in cho CBCC: rà soát, đánh giá hiện trạng máy tính, máy in tại đơn vị (CBCC chưa có máy tính, đã có tuy nhiên đã cũ, không đáp ứng được công việc, máy in bị hư không in được ...) nhằm nâng cấp, trang bị máy tính, máy in cho CBCC thực hiện công tác chuyên môn hiệu quả.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng triển khai hệ thống họp trực tuyến sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Đồng Nai để kết nối các cuộc họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, trung ương.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai, đánh giá các hệ thống kỹ thuật bảo đảm năng lực, an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại Văn phòng UBND tỉnh.

3. Phát triển các nền tảng, hệ thống

- Duy trì, nâng cấp, cập nhật phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ với bộ, ngành, địa phương và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài.

- Phát triển các nền tảng, hệ thống sử dụng trong phạm vi cơ quan để tiết kiệm thời gian, chi phí, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4. Phát triển dữ liệu

Văn phòng UBND tỉnh hiện tại không có phát triển các cơ sở dữ liệu dùng chung hay chuyên ngành và sẽ thực hiện tham gia phát triển, cung cấp thông tin, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung khi có chỉ đạo của UBND tỉnh.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục duy trì và phát triển có hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc đáp ứng đầy đủ các tính năng về lưu trữ điện tử theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Tích hợp phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh với phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc.

- Tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống họp trực tuyến giữa UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, trung ương.

- Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp Cổng Thông tin điện tử tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh và cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác đến người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và cập nhật thông tin báo cáo kịp thời trên hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và của tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông duy trì, nâng cấp, mở rộng Cổng dịch vụ công của tỉnh (tại Trung tâm Hành chính công thuộc Văn phòng UBND tỉnh) trên cơ sở kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân và doanh nghiệp có thể truy cập đến các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương qua một địa chỉ duy nhất trên mạng, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của các bộ, ngành, địa phương theo lộ trình phù hợp theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng dịch vụ công quốc gia.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Rà soát, cập nhật Kế hoạch số 2428/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh về tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (*Kế hoạch triển khai Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025”*).

- Hoàn thành xác định cấp độ và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin tại cơ quan theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 23/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Nghiên cứu xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, gồm: Kiện toàn lực lượng tại chỗ; Lựa chọn tối thiểu một tổ chức, doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập; Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông **khi có yêu cầu**. Áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (nhất là TCVN 11930:2017) vào hoạt động của cơ quan.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Đào tạo, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan.

- Cử cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về kỹ năng phân tích dữ liệu, khai thác thông tin số, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.

V. GIẢI PHÁP

- Có kế hoạch rà soát, cập nhật các quy chế, quy định hướng dẫn về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan;

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Triển khai nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống mạng nội bộ tại cơ quan; đảm bảo 100% tất cả các máy tính sử dụng trong hệ thống đều được cài đặt chương trình diệt virus chống các phần mềm gián điệp và tin tặc xâm nhập.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tham gia triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh (Data Center); kết nối và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin) khi có yêu cầu;

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp và hệ thống trung tâm dữ liệu;

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Cử nhân sự chuyên trách, phụ trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.

- Tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho công chức phụ trách về an toàn thông tin theo kế hoạch của tỉnh;

- Thực hiện rà soát, đánh giá, có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống hạ tầng thông tin và các hệ thống thông tin quan trọng khác do cơ quan quản lý, khai thác, vận hành.

- Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học công nghệ cho công tác ứng dụng CNTT để phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao các ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan.

- Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức, diễn đàn trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, thành phố thông minh, tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, huy động nguồn lực, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao các công nghệ mới, mô hình mới.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp và nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật, đảm bảo cho việc triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công Thông tin điện tử

- Theo dõi việc triển khai kế hoạch tại Văn phòng UBND tỉnh; tham mưu cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xây dựng, ban hành, chỉ đạo Kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm của Văn phòng UBND tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch; thường xuyên rà soát các ứng dụng công nghệ thông tin, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng, 09 tháng, cả năm tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ/dự án của cơ quan, đơn vị tại Danh mục nhiệm

vụ/dự án thuộc kế hoạch này và Kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 tại cơ quan, đơn vị qua "Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai" (<https://baocao.dongnai.gov.vn>).

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, Công Thông tin điện tử chủ động đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh để xem xét, quyết định.

2. Phòng Quản trị - Tài vụ

- Chủ trì, tham mưu lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở Tài chính cấp kinh phí kịp thời để thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung kế hoạch về ứng dụng, phát triển CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Chủ trì, phối hợp với Công Thông tin điện tử trong công tác xây dựng, thẩm định, triển khai các nhiệm vụ theo nội dung kế hoạch; tổng hợp dự toán kinh phí về Công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng UBND tỉnh hàng năm gửi Sở Tài chính xem xét theo đúng quy định.

3. Phòng Hành chính – Tổ chức

- Phối hợp với Phòng Tổng hợp - Nội chính, Công TTĐT triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về nâng cao nhận thức và ý thức về đảm bảo an toàn thông tin cho đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan.

4. Các phòng, ban, trung tâm thuộc Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với phòng Hành chính - Tổ chức, Công Thông tin điện tử triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 của Văn phòng UBND tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

VIII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Đính kèm Phụ lục Danh mục nhiệm vụ/dự án phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2023).

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số tại Văn phòng UBND tỉnh năm 2023./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các phòng, ban, TT, CTTĐT;

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Kim Long



Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ/DỰ ÁN CHUYÊN ĐỐI SỐ TẠI VĂN PHÒNG UBND TỈNH NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 637 /KH-VP ngày 28 / 3 /2023 của Văn phòng UBND tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	TÊN NHIỆM VỤ /DỰ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	MÔI/ CHUYÊN TIẾP	MỤC TIÊU CHÍNH ĐẦU TƯ	THỜI GIAN TRIỂN KHAI	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN (Sự nghiệp/dầu tư phát triển)
I PHÁT TRIỂN CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ							
1	Hợp đồng thuê PM QLVB Voffice và xây dựng tích hợp module Theo dõi nhiệm vụ đo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành và cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Mới	Phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh	2023-2024	1000	Ngân sách tỉnh
2	Hợp đồng với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội xây dựng module lưu trữ điện tử trên PM QLVB			Phục vụ công tác văn thư, lưu trữ của tỉnh		1000	